

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 89 / 2020/ HS-ST

Ngày: 13/8/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hợp.

Các hội thẩm nhân dân:

1-Ông Thân Văn Nhân.

2-Ông Lương Thanh Văn.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/ 2020/ TLST -HS ngày 10/ 7/ 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/ 2020/ QĐXXST- HS ngày 31/ 7/ 2020, đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh năm 1991.

Trú tại: Tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Xuân T và bà Thân Thị N; có vợ: Phùng Thị D; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, Tiền sự, nhân thân: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 27/3/2020 đến ngày 01/4/2020. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.Anh Phùng Văn Th, sinh năm 1973. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2.Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

3.Chị Phùng Thị D, sinh năm 1996. Có mặt.

Trú tại: Tổ dân số M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

-Người chứng kiến:

Ông Phùng Văn L, sinh năm 1969. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 27/3/2020, tại nhà Ngô Văn T, sinh năm 1991 ở thôn M, thị trấn N, huyện V Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên bắt quả tang Ngô Văn T đang có hành vi bán số lô, số đề cho đối tượng khi bị bắt khai tên Thân Văn T, sinh năm 1991 ở phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang và thanh toán tiền trúng lô ngày 26/3/2020 cho Trần Văn Đ, sinh năm 1987 ở thôn Đ, xã V, huyện Y, tỉnh Y, vật chứng thu giữ:

- Thu trên người T: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max, có số seri FFWXC95XKPHD; 01 (một) tờ cáp đề đã cho T ký tên xác nhận (ký hiệu A3); 01 ví giả da màu đen bên trong ví có tiền mặt 2.400.000 đồng;

- Thu giữ trên người T: 01 (một) tờ cáp đề (đã cho T ký tên xác nhận) (ký hiệu A4);

- Thu giữ trên người Đ: 4.600.000 đồng;

- Thu giữ trên bàn mà T kê để ghi số lô, số đề: 01 (một) túi sách giả da màu nâu, bên trong có tiền mặt 11.750.000 đồng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max, có số seri F2MX9BYLKDHF; 04 tập cuốn vé xổ số; 01 chiếc bút bi mực xanh; 01 (một) bia nhựa xanh bên trong có 05 tờ giấy có chữ và số (đã cho Thao ký tên xác nhận, trong đó có 02 tờ có điền ngày 27/3/2020 ký hiệu lần lượt A1, A2); 01 (một) bàn chân bằng sắt, mặt bàn bằng gỗ.

Hồi 18 giờ 50 phút ngày 27/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Văn T. Kết quả:

- Tại quầy bán hàng trong nhà: 01 (một) tờ giấy bên trong có ghi chữ và số có chữ ký xác nhận của T;

- Tại mặt bàn trong phòng ngủ: 01 (một) tờ giấy bên trong có ghi chữ và số có chữ ký xác nhận của T và 01 quyển sổ màu đỏ bên trong có các tờ giấy ghi chữ và số có chữ ký xác nhận của T.

Hồi 17 giờ 55 phút ngày 27/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phùng Văn T.

Kết quả thu giữ: 04 tờ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô (03 tờ ghi ngày 27/3/2020 và 01 tờ không ghi ngày) trên có ghi các chữ và số, có chữ ký xác nhận của T;

- 01 quyển sổ giáo án, bìa màu xanh trong có trang giấy có ghi các chữ và số;

- 01 tập vé xổ số lô tô tự chọn mệnh giá 10.000đồng, một số tờ chỉ còn cuốn;

- 01 tập vé xổ số lô tô 2, 3, 4 mệnh giá 10.000đồng tất cả thu tại mặt bàn đá kê trước cửa đền, nghề làng My Điện đối diện nhà Th;

- 01 tờ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô ghi ngày 11/02/2020 có chữ của Th trên phần dưới có các chữ và số thu tại phòng ngủ của nhà Th;

- Số tiền 11.300.000đồng thu trên người T,

- Số tiền 4.770.000đồng thu giữ trong 01 chiếc cặp vải màu đen để dưới gầm bàn đá kê trước cửa đền, nghề làng My Điện;

- 11 tờ giấy và 01 mảnh giấy có ghi các chữ và số có chữ ký xác nhận của anh Th thu giữ tại ghế đặt dưới gầm bàn đá kê trước cửa đền, nghề làng My Điện;

- 01 điện thoại di động Iphone do Th tự nguyện giao nộp.

Ngày 30/3/2020, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chữ viết, chữ số trên các tài liệu đã thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 410/KL-KTHS ngày 31/3/2020, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Chữ viết trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A4 (trừ chữ viết “T-Thân Văn T” ở mặt sau tài liệu cần giám định ký hiệu A4) so với chữ viết của Ngô Văn T trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M4 là **do cùng một người viết ra.**

Quá trình điều tra bị cáo và người liên quan khai:

Lợi dụng việc Nhà nước tổ chức giải Xổ số kiến thiết Miền Bắc và thông báo kết quả số số hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng, ngày 26/3/2020 Ngô Văn T, sinh năm 1991 ở thôn M, thị trấn N, huyện V đã nhận bán số lô, số đề cho khách tại nhà, sau đó chuyển cho Phùng Văn Th, sinh năm 1973 ở cùng thôn để hưởng tiền hoa hồng. Đối với đề ở dạng đặc biệt, nhất to, hai cửa, bốn cửa, ba số và lô xiên thì đều được Th trích lại tiền % (phần trăm) hoa hồng là 10%; ở dạng lô thì đều được trích lại 1.000 đồng/01 điểm lô. Việc thanh toán tiền thắng thua vào chiều ngày hôm sau.

Căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng hàng ngày trên phương tiện thông tin đại chúng để ghi và tính kết quả cho người chơi ở các dạng:

- Dạng thứ nhất (chơi giải đặc biệt, nhất to, nhì, hai cửa): Người chơi đặt cược hai số cuối của giải đặc biệt gọi là “*Đặc biệt*”; hai số cuối của giải nhất gọi là “*Nhất to*”; hai số cuối của giải nhì 1 hoặc nhì 2 gọi là “*Nhì 1*”, “*Nhì 2*”; hai số cuối của giải đặc biệt và giải nhất gọi là “*hai cửa*”. Nếu người chơi trúng cược thì sẽ được trả gấp 80 lần số tiền đã đặt cược. Thua cược sẽ bị mất số tiền đã đặt cược.

- Dạng thứ ba chơi “*Lô*” là: Người chơi đặt cược hai số cuối tùy ý của tất cả các giải xổ số. Khi chơi, mỗi điểm người chơi phải bỏ ra đặt cược 23.000 đồng trên 01 điểm, nếu trúng, người chơi sẽ được trả 80.000 đồng trên một điểm; nếu không trúng người chơi bị mất số tiền đặt cược.

- Dạng thứ tư chơi “*Xiên*” là: Người chơi đặt cược 2 cặp số hoặc 3 cặp số để so với hai, ba số cuối của tất cả các giải xổ số (gọi là xiên 2; xiên 3). Nếu trúng 02 cặp số (xiên 2) thì người chơi được trả gấp 10 lần số tiền đặt cược; nếu trúng 03 cặp số (xiên 3) thì người chơi được trả gấp 45 lần số tiền đặt cược. Nếu không trúng thì người chơi sẽ bị mất số tiền đã đặt cược.

Hành vi của bị cáo và người liên quan thể hiện như sau:

1. Đối với Bị cáo Ngô Văn T khai nhận:

Buổi chiều ngày 26/3/2020 Ngô Văn T đang ở nhà thì có Trần Văn Đ- sinh năm 1987, trú tại: thôn Đ, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái đến đặt vấn đề mua các số lô. T đồng ý bán và ghi các số lô Đ muốn mua ra một tờ cáp, cụ thể: số 48, 84 mỗi số 10 điểm, tổng 20 điểm x 23.000 đồng là 460.000 đồng rồi đưa lại tờ cáp đó cho Đ giữ. Tổng tiền Đ trả cho T là 460.000 đồng. Ngoài bán cho Đ thì không có khách nào đến mua số lô, số đề của T ngày 26/3/2020. Quy định thanh toán tiền trúng thưởng sau khi có kết quả xổ số.

Buổi chiều ngày 27/3/2020, T đang ở nhà có một số khách lạ đến mua, toàn bộ những số khách mua T đều tổng hợp vào 02 tờ có ghi chữ Bảng kê dự

thường xổ số lô tô ngày 27/3/2020 để lưu làm căn cứ đối chiếu thanh toán tiền thắng thua với khách. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày có một người thanh niên khi bị bắt khai là Thân Văn T, sinh năm 1991 ở phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang đến mua số lô. T đọc những số lô cùng với số điểm. T cầm cặp và dùng bút bi ghi nhưng số lô T mua, cụ thể số lô 33, 88, 35, 49, 51 mỗi số 04 điểm tổng điểm là 20 điểm, tiền phải thanh toán 20×23.000 đồng là 460.000 đồng. Tổng số tiền T mua là 460.000đồng, đưa lại tờ cáp đó cho T, T tiếp tục ghi lại những số lô T mua vào tờ Bảng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 27/3/2020 của khách đánh ngày 27/3/2020. Cùng lúc này, Trần Văn Đ đến để nhận tiền trúng thưởng số lô 48 mua ngày 26/3/2020 với số tiền trúng thưởng là 800.000 đồng. Khi To đang thanh toán tiền với T và Đ thì bị lực lượng Công an huyện Việt Yên bắt quả tang, thu giữ vật chứng có liên quan.

Tổng số tiền bán số lô, số đề cho khách trên Bảng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 27/3/2020 của khách đánh ngày 27/3/2020 là 13.625.000 đồng (Mười ba triệu sáu trăm hai mươi năm nghìn) đồng, trong đó: dạng lô điểm 23 số với 450 điểm tương ứng với số tiền 10.350.000 đồng; dạng đề nhất to 15 số là 175.000 đồng; dạng đề đặc biệt 65 số là 1.480.000 đồng; dạng lô xiên 18 cặp số là 1.620.000 đồng, khi Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên bắt quả tang đã thu giữ số tiền 14.150.000 đồng, trong đó có 13.625.000 đồng là tiền do T bán số lô, số đề cho khách, số tiền còn lại 525.000đồng là tiền riêng của T.

Tại bản cáo trạng số: 89/CT-VKS-VY ngày 03/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên sau khi nghe thẩm vấn, tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm nh- bản cáo trạng đã truy tố. Đồng thời đã phân tích các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị HĐXX xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt: Ngô Văn T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt tiền Ngô Văn T từ 10.000.000đồng đến 12.000.000đồng.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 13.625.000đồng.

Tịch thu tiêu hủy 04 tệp cứng vé xổ số; 01 chiếc bút bi màu xanh; 01 bìa nhựa màu xanh; 01 quyển sổ màu đỏ; 01 bàn chân bàn bằng sắt mặt bàn bằng gỗ và kính.

Trả lại bị cáo Ngô Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max có số seri FFWXC95XKPH; 01 ví giả da màu đen; 01 túi xách giả da màu nâu, số tiền 525.000đồng (Năm trăm hai mươi năm nghìn đồng). Nhưng tạm giữ lại 01 chiếc điện thoại di động và số tiền 525.000đồng để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Buộc bị cáo Ngô Văn T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là thành khẩn, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng việc Nhà nước tổ chức giải sỏ sỏ kiến thiết Miền Bắc và thông báo kết quả mở thưởng hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng, ngày 27/3/2020, Ngô Văn T đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi sỏ lô, sỏ đề cho một sỏ người không biết tên, tuổi, địa chỉ với sỏ tiền đánh bạc là 13.625.000 đồng (*Mười ba triệu sáu trăm hai mươi năm nghìn đồng*) khi chưa có kết quả mở thưởng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên bắt quả tang. Bản cáo trạng số: 89/CT-VKS ngày 03/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Trong vụ án này chỉ có một mình bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng và gây mất trật tự trị an tại địa phương, đây cũng chính là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự và có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cần thiết phải áp dụng khoản 3 Điều 321 –

BLHS để phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nhất định để sung quỹ nhà nước là phù hợp pháp luật.

Đối với việc Ngô Văn T khai chuyển các số lô số đề cho anh Phùng Văn Th, anh Th không thừa nhận hành vi đánh bạc cùng Ngô Văn T. Cơ quan điều tra đã cho T và anh Th đối chất với nhau tuy nhiên hai bên vẫn giữ nguyên quan điểm của mình. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh tại Công ty xổ số Bắc Giang và sao in các bảng kê dự thưởng xổ số lô tô do anh Th khai để đối khớp với các tờ giấy thu khi khám xét là phù hợp, do vậy hành vi của anh Th không cấu thành tội “Đánh bạc” nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

Đối với hành vi mua, bán số lô giữa Ngô Văn T và Trần Văn Đ ngày 26/3/2020, kết quả điều tra xác định tổng số tiền T và Đ đánh bạc là 1.260.000 đồng (gồm cả số trúng) nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Ngày 01/6/2020, Công an huyện Việt Yên đã xử phạt hành chính đối với Ngô Văn T và Trần Văn Đ về hành vi nêu trên theo quy định tại nghị định 167/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với đối tượng Thân Văn T, sinh năm 1991, trú tại phường L, TP B, tỉnh Bắc Giang, là người bị bắt quả tang khi thanh toán tiền mua bán số lô, số đề với Ngô Văn T sau khi bị bắt quả tang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã đưa T về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc, lợi dụng trời tối nên T đã bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã tổ chức truy tìm nhưng chưa phát hiện bắt giữ được T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã tiến hành xác minh theo tên, tuổi và địa chỉ của T khai nhận Công an phường L, thành phố B xác định tại địa phương không có ai có tên, tuổi, địa chỉ như trên. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên tách phần tài liệu này tiếp tục xác minh làm rõ đề nghị xử lý sau.

[6] Vật chứng vụ án: Sau khi vụ án được làm rõ và xác định một số vật chứng không liên quan đến việc đánh bạc, ngày 20/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu gồm: Trả cho chị Phùng Thị D 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max có số seri F2MX9BYLKDHF; trả cho anh Trần Văn Đ số tiền 4.600.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*); trả cho anh Phùng Văn Th: 04 tờ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô, 01 quyển sổ giáo án bìa màu xanh, 02 tập vé xổ số lô tô, số tiền 16.070.000 đồng (*Mười sáu triệu không trăm bảy mươi ngàn đồng*), 12 tờ giấy và 01 mảnh giấy có ghi các chữ và số, 01 điện thoại di động Iphone 7plus đã qua sử dụng; 01 chiếc cặp bằng vải màu đen xét thấy là phù hợp.

Số vật chứng còn lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max có số seri FFWXC95XKPH; 01 ví giả da màu đen; 01 túi xách giả da màu nâu xác định bị cáo không dung vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ lại 01 chiếc điện thoại di động để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 14.150.000 đồng (*Mười bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*), trong đó xác định số tiền 13.625.000 đồng (*Mười ba triệu sáu trăm hai mươi năm nghìn đồng*) do bị cáo phạm tội mà có cần được tịch thu sung quỹ nhà nước.

Số tiền còn lại 525.000đồng xác định bị cáo không dùng vào việc đánh bạc cần trả lại cho bị cáo là phù hợp. Nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với 04 tệp cứng vé xổ số; 01 chiếc bút bi màu xanh; 01 bìa nhựa màu xanh; 01 quyển sổ màu đỏ; 01 bàn chân bàn bằng sắt mặt bàn bằng gỗ và kính cần được tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

(1) Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65- BLHS xử phạt: Ngô Văn T 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt tiền Ngô Văn T 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Ngô Văn T cho UBND thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 – Luật thi hành án dân sự.

(2) **Vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Trả lại bị cáo Ngô Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max có số seri FFWXC95XKPH; 01 ví giả da màu đen; 01 túi xách giả da màu nâu, số tiền 525.000đồng (*Năm trăm hai mươi năm nghìn đồng*). Nhưng tạm giữ lại 01 chiếc điện thoại di động và số tiền 525.000đồng để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 13.625.000 đồng (*Mười ba triệu sáu trăm hai mươi năm nghìn đồng*).

Tịch thu tiêu hủy 04 tệp cứng vé xổ số; 01 chiếc bút bi màu xanh; 01 bìa nhựa màu xanh; 01 quyển sổ màu đỏ; 01 bàn chân bàn bằng sắt mặt bàn bằng gỗ và kính.

(*Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên*).

(3) **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 – BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Buộc các bị cáo Ngô Văn T phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí HSST.

(4) **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333, 334- BLTTHS.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THADS huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- L- u.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Văn Hợp